

Số: /QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày tháng năm 2026

### QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự án Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng, nhà làm việc: Nhà truyền thông CIV 1 tầng, hội trường phòng họp tầng 3, cơ sở 1; Trung tâm Truyền dẫn phát sóng và một số hạng mục, phòng làm việc của Trung tâm kỹ thuật sản xuất chương trình thuộc cơ sở 2 của Báo và phát thanh, truyền hình Ninh Bình**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10 tháng 12 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 về quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 104/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 40 Luật Ngân sách nhà nước;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 629/TTr-SXD ngày 04 tháng 8 năm 2026 và kết quả thẩm định của Sở tại Công văn số 8343/SXD-QLXD ngày 03 tháng 8 năm 2026.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Dự án sửa chữa, cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng, nhà làm việc: Nhà truyền thông CIV 1 tầng, hội trường phòng họp tầng 3, cơ sở 1; Trung tâm Truyền dẫn phát sóng và một số hạng mục, phòng làm việc của Trung tâm kỹ thuật sản xuất chương trình thuộc cơ sở 2 của Báo và Phát thanh, Truyền hình Ninh Bình với các nội dung chủ yếu như sau:

**1. Tên dự án:** Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng, nhà làm việc: Nhà truyền thông CIV 1 tầng, hội trường phòng họp tầng 3, cơ sở 1; Trung tâm Truyền dẫn phát sóng và một số hạng mục, phòng làm việc của Trung tâm kỹ thuật sản xuất chương trình thuộc cơ sở 2 của Báo và Phát thanh, Truyền hình Ninh Bình.

**2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:** Dự án nhóm C; Công trình dân dụng cải tạo, sửa chữa; thời hạn sử dụng của công trình chính theo tiêu chuẩn thiết kế được áp dụng cho dự án.

**3. Địa điểm xây dựng dự án:** Phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

**4. Người quyết định đầu tư:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình.

**5. Chủ đầu tư:** Báo và Phát thanh, Truyền hình Ninh Bình.

**6. Nhà thầu tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng:** Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Phục Hưng Capital. Mã số doanh nghiệp: 2700822496.

**7. Mục tiêu dự án:** Góp phần cải thiện môi trường làm việc, thuận lợi cho cán bộ, viên chức và người lao động; nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng cơ sở vật chất của đơn vị; đồng thời nâng cao hình ảnh, tác phong chuyên nghiệp của Báo và Phát thanh, Truyền hình Ninh Bình, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn trong giai đoạn hiện nay.

## **8. Quy mô đầu tư xây dựng**

Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng, nhà làm việc: Nhà truyền thông CIV 1 tầng, hội trường phòng họp tầng 3, cơ sở 1; Trung tâm Truyền dẫn phát sóng và một số hạng mục, phòng làm việc của Trung tâm kỹ thuật sản xuất chương trình thuộc cơ sở 2 của Báo và Phát thanh, Truyền hình Ninh Bình, gồm những hạng mục công trình sau:

### **8.1. Cải tạo, sửa chữa Nhà truyền thông CIV và hội trường – cơ sở 1**

#### *a) Cải tạo, sửa chữa Nhà truyền thông CIV 1 tầng*

- Tháo dỡ mái tôn, trần nhôm, cửa đi, cửa sổ cũ và phá dỡ nền lát gạch, lớp vữa láng nền khu vực sảnh hành lang, gạch ốp lát bậc tam cấp, dốc ở giữa tam cấp, đục bỏ lớp vữa trát và cạo bỏ lớp sơn tường một số khu vực trong nhà.

- Cải tạo, sửa chữa khu vực phụ trợ:

+ Đắp đất tôn nền đầm chặt và đổ bê tông nền bằng bê tông xi măng mác 150, đá 1x2;

+ Xây mới tường ngăn các trục B, C, G cao 2,5m bằng gạch xây vữa xi măng mác 75; nâng cao tường bao bằng thép hộp mạ kẽm kết hợp tôn xộp chống nóng và tôn lấy sáng; lắp dựng vì kèo, xà gồ bằng thép hộp mạ kẽm, lợp tôn chống nóng dày 0,45mm;

+ Ốp gạch tường bao kích thước (30x60)cm từ trực (C-G), sơn hoàn thiện bằng sơn 3 lớp; lát nền bằng gạch kích thước (60x60)cm; thi công trần nhựa thả kích thước (60x60)cm; lắp đặt các cửa đi bằng cửa nhôm hệ Xingfa kính an toàn 6,38mm, phụ kiện đồng bộ đầy đủ.

- Cải tạo, sửa chữa khu vực nhà truyền thông CIV, phòng khách:

+ Lắp dựng vách ngăn phòng trực 2\*/C-E và trực E\*/1-3 bằng tấm nhựa nano khung thép cao 4,0m; các vị trí còn lại sơn lại bằng sơn 3 lớp cao 4,0m;

+ Lát nền bằng gạch kích thước (60x60)cm; thi công trần thạch cao; lắp đặt các cửa đi, cửa sổ bằng cửa nhôm hệ Xingfa kính an toàn 6,38mm, phụ kiện đồng bộ đầy đủ;

+ Lợp tôn chống nóng dày 0,45mm, vệ sinh, chống thấm sê nô mái.

- Cải tạo, sửa chữa khu vực sảnh hành lang: Đắp cát tôn nền đầm chặt  $K \geq 0,85$  và đổ bê tông nền bằng bê tông xi măng mác 150, đá 1x2; lát nền bằng gạch kích thước (60x60)cm, ốp lát đá bậc tam cấp bằng đá granite; vệ sinh, chống thấm sê nô mái sảnh.

- Sửa chữa khu vực hành lang nhà vệ sinh chung: Trát lại bằng vữa xi măng mác 75.

- Hoàn thiện lắp đặt hệ thống điện, điều hoà, cấp và thoát nước đồng bộ.

#### *b) Cải tạo, sửa chữa hội trường phòng họp tầng 3*

- Tháo dỡ bục sân khấu, điều hoà, cửa đi, cửa sổ; phá dỡ lớp nền lát gạch, lớp vữa láng nền khu vực hội trường, hành lang; róc trát khu vực bị ẩm mốc, bong tróc; cạo bỏ lớp sơn trên bề mặt tường.

- Cải tạo, sửa chữa khu vực hành lang: Lát nền bằng gạch kích thước (60x60)cm.

- Khu vực hội trường: Trát lại tường khu vực ẩm mốc, bong tróc bằng vữa xi măng mác 75; sơn hoàn thiện bằng sơn 3 lớp; lát sàn 4 bằng tấm nhựa giả gỗ; thi công trần thạch cao; sơn lại cửa đi, cửa sổ gỗ và lắp lại vị trí cũ; lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng, điều hoà (tận dụng lại), lắp đặt background hội trường.

### **8.2. Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Truyền dẫn phát sóng và Trung tâm kỹ thuật sản xuất chương trình - cơ sở 2**

#### *a) Sửa chữa phòng trực phát sóng Trung tâm Truyền dẫn phát sóng*

- Tháo dỡ cửa đi, cửa sổ hiện trạng đã hư hỏng, sau đó thay thế bằng cửa nhôm hệ Xingfa kính an toàn 6,38mm, phụ kiện đồng bộ đầy đủ.

- Phá dỡ lớp vữa trát trần đã hư hỏng, bong tróc, sau đó trát lại bằng vữa xi măng mác 75 và sơn hoàn thiện bằng sơn 3 lớp; ốp tường bằng tấm nhựa nano.

*b) Cải tạo, sửa chữa một số phòng làm việc*

- Cải tạo, sửa chữa phòng làm việc 208: Phá dỡ lớp gạch lát nền hiện trạng sau đó lát lại bằng tấm nhựa giả gỗ; cạo bỏ lớp sơn tường đã hư hỏng, bong tróc và bả, sơn lại bằng sơn 3 lớp; tháo dỡ cửa sổ hiện trạng đã hư hỏng, sau đó thay thế bằng cửa nhôm hệ Xingfa kính an toàn 6,38mm; thi công trần nhựa nano giặt cấp; lắp đặt lại hệ thống điện đồng bộ.

- Cải tạo, sửa chữa phòng làm việc 104: Tháo dỡ vách ngăn nhôm kính trục 3/D-E, ván sàn gỗ đã hư hỏng; sau đó xử lý nền và lát lại bằng gạch kích thước (60x60)cm; lắp đặt vách ngăn phòng trục E/1-3 và trục 3/D-E cao 3,77m bằng tấm nhựa nano khung thép; lắp đặt cửa đi bằng cửa nhôm hệ Xingfa kính an toàn 6,38mm và hệ thống điện đồng bộ.

- Cải tạo, sửa chữa phòng kho kỹ thuật: Phá dỡ lớp gạch lát nền, nền bê tông hiện trạng đã lún nứt, hư hỏng, sau đó đổ bê tông nền bằng bê tông xi măng mác 150, đá 1x2 và lát lại bằng gạch kích thước (60x60)cm; tháo dỡ và thay sen hoa sắt cửa sổ, lắp đặt cửa sổ bằng cửa nhôm hệ Xingfa kính an toàn 6,38mm, phụ kiện đồng bộ đầy đủ; lắp đặt vách ngăn trục G/7-10 bằng tấm nhựa nano, khung thép, thi công trần nhựa thả kích thước (60x60)cm và lắp đặt hệ thống điện đồng bộ.

- Sửa chữa một số phòng làm việc khác và hành lang, cầu thang các tầng: Phá dỡ lớp vữa trát tường, trần các phòng 101, 102, 115, 107, 204, 205, 202, 209, hành lang, cầu thang tầng 1,2,3; sau đó trát lại bằng vữa xi măng mác 75 và sơn hoàn thiện bằng sơn 3 lớp.

**9. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng**

- TCVN 4319:2012 Nhà và công trình công cộng. Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;

- TCVN 5575:2024 Thiết kế kết cấu thép;

- TCVN 5574:2018 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép. Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9362:2012 Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;

- TCVN 9377-1:2012 Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu - Phần 1: Công tác lát và láng trong xây dựng;

- TCVN 9377-2:2012 Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu - Phần 2: Công tác trát trong xây dựng;

- TCVN 9377-3:2012 Tiêu chuẩn quy định các yêu cầu kỹ thuật chính và hướng dẫn trình tự thi công, kiểm tra và nghiệm thu chất lượng của công tác ốp trong xây dựng;

- TCVN 9366-2:2012 Cửa đi, cửa sổ. Phần 2: Cửa kim loại;

- TCVN 9206:2012 Lắp đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9207:2012 Lắp đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9385:2012 Chống sét cho công trình xây dựng;
- TCVN 7957:2023 Thoát nước - Mạng lưới và công trình bên ngoài;
- TCVN 13606:2023 Cấp nước - Mạng lưới đường ống và công trình – tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9404:2012 Sơn xây dựng - Phân loại.
- Các Quy chuẩn xây dựng, tiêu chuẩn kỹ thuật khác có liên quan.

**10. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án:** 3.588.202.000 đồng (*Ba tỷ, năm trăm tám trăm tám triệu, hai trăm linh hai nghìn đồng*), trong đó:

*Trong đó:*

- |                                   |                     |
|-----------------------------------|---------------------|
| - Chi phí xây dựng:               | 3.214.015.000 đồng; |
| - Chi phí quản lý dự án:          | 102.551.000 đồng;   |
| - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: | 250.683.000 đồng;   |
| - Chi phí khác:                   | 20.953.000 đồng;    |

**11. Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2026.

**12. Nguồn vốn đầu tư:** Nguồn ngân sách tỉnh (*Quyết định số 1789/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; Quyết định số 156/QĐ-BPTTH ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Bóá và phát thanh, truyền hình Ninh Bình về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026*).

**13. Hình thức tổ chức quản lý dự án:** Tổ chức tư vấn quản lý dự án được lựa chọn theo quy định của pháp luật.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Chủ đầu tư (*Báo và phát thanh, truyền hình Ninh Bình*)

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, trước cơ quan giám sát, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán và trước pháp luật về quá trình triển khai thực hiện dự án; năng lực, kinh nghiệm của các Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, đảm bảo thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình tại Hợp đồng đã ký kết, chất lượng thiết kế và giám sát tác giả trong thi công xây dựng công trình theo đúng quy định tại pháp luật về xây dựng và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

- Hoàn chỉnh hồ sơ dự án theo Quyết định phê duyệt này và kết quả thẩm định của Sở Xây dựng tại Công văn số 8343/SXD-QLXD ngày 03 tháng 8 năm 2026; triển khai các bước tiếp theo đúng quy định về quản lý đầu tư xây dựng, đảm bảo không trùng lặp khối lượng; trong quá trình triển khai thực hiện phải tính toán, lựa chọn giải pháp thi công hợp lý, tận dụng các vật tư, vật liệu và thanh lý, sử dụng kinh phí thu được từ thanh lý vật tư, thiết bị (*nếu có*), đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định; chỉ được thi công theo đúng tiến độ cấp vốn, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

2. Cơ quan chủ trì thẩm định (*Sở Xây dựng*) chịu trách nhiệm toàn diện về tính đầy đủ, đúng đắn của các nội dung thẩm định của mình; tính hợp pháp hồ sơ thiết kế và năng lực của các Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

### **Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Báo và phát thanh, truyền hình Ninh Bình; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực V và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như khoản 2 Điều 3;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP,  
các PCVP và các VP2,5,11;
- Lưu: VT, VP4.

74. NAD\_VP4-QĐ

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đặng Thanh Sơn**